

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Trung tâm Y tế Cẩm Xuyên nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo làm cơ sở tổ chức lựa chọn mua sắm vắc xin dịch vụ sử dụng tại Trung tâm y tế với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá:

Trung tâm Y tế Cẩm Xuyên

Địa chỉ: Tổ 10 – Xã Cẩm Xuyên - Tỉnh Hà Tĩnh

2. Thông tin liên hệ nhận báo giá:

Đề nghị Quý Công ty cung cấp báo giá tới: Khoa Dược – TTB – VTYT, Trung tâm y tế Cẩm Xuyên– tỉnh Hà Tĩnh

File mềm xin vui lòng gửi về gmail: Trungtamytecamxuyenht@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Trung tâm Y Cẩm Xuyên, Tổ 10 – Xã Cẩm Xuyên - Tỉnh Hà Tĩnh

Đồng thời, nhận qua email: Trungtamytecamxuyenht@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 15 tháng 08 năm 2025 đến trước 16h ngày 27 tháng 08 năm 2025

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 27 tháng 08 năm 2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục vắc xin (có phụ lục kèm theo).

2. Địa điểm giao hàng

2.1. Địa điểm giao hàng: Trung tâm Y tế Cẩm Xuyên - Địa chỉ: Tổ 10, Xã Cẩm Xuyên, Tỉnh Hà Tĩnh.

2.2. Các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp sản phẩm

- Hàng còn nguyên đai, nguyên kiện, không bị hư hao do quá trình vận chuyển.

- Có hướng dẫn bảo quản

3. Thời gian giao hàng dự kiến: từ 60-90 ngày kể từ ngày hợp đồng mua sắm có hiệu lực.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán 100% giá trị hợp đồng trong vòng 60 ngày kể từ ngày hai bên ký biên bản nghiệm thu.

5. Các thông tin khác

Mẫu báo giá quy định Yêu cầu hồ sơ báo giá gồm các tài liệu sau:

- Hồ sơ công ty: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược, giấy chứng nhận thực hành tốt GDP (đối với cơ sở bán buôn vắc xin), giấy chứng nhận thực hành tốt GSP (đối với cơ sở nhập khẩu trực tiếp vắc xin), giấy chứng nhận thực hành tốt GMP (đối với cơ sở sản xuất).

- Hồ sơ sản phẩm (Giấy phép lưu hành sản phẩm; tờ hướng dẫn sử dụng, mẫu nhãn, ...).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KD.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Phúc Long

DANH MỤC HÀNG HÓA, DỊCH VỤ

(Kèm theo thư mời báo giá số /TTYTCX-KD Ngày tháng năm 2025
của Trung tâm Y tế Cẩm Xuyên)

T T	Mã thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ, hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Nhóm thuốc
1	VX25.1	Vắc xin phòng cúm mùa (cho trẻ từ 6 tháng tuổi trở lên và người lớn)	Mỗi liều 0,5ml vắc xin (dạng mảnh, bất hoạt) chứa: A/Victoria/4897/2022 (H1N1)pdm09 - sử dụng chủng tương đương (A/Victoria/4897/2022, IVR-238) 15 mcg HA; A/Darwin/9/2021 (H3N2) - sử dụng chủng tương đương (A/Darwin/9/2021, IVR-228) 15 mcg HA; B/Austria/1359417/2021 - sử dụng chủng tương đương (B/Michigan/01/2021, chủng hoang dã) 15 mcg HA; B/Phuket/3073/2013 – sử dụng chủng tương đương (B/Phuket/3073/2013, chủng hoang dã) 15 mcg HA	Tiêm	Thuốc Tiêm	Lọ/Ống/Bơm tiêm	1
2	VX25.2	Vắc xin phòng cúm mùa	(Kháng nguyên tinh khiết bất hoạt virus cúm A H1N1 A/GuangdongMaonan/SWL1536/2019 CNIC-1909 (H1N1) - 15 mcg; Kháng nguyên tinh khiết bất hoạt virus cúm A H3N2 A/HongKong/2671/2019 IVR-208 (H3N2) - 15mcg; Kháng nguyên tinh khiết bất hoạt virus cúm B B/Washington/02/2019 -15 mcg; Kháng nguyên tinh khiết bất hoạt virus cúm B: B/Phuket/3073/2013 - 15mcg)0,5ml	Tiêm	Thuốc Tiêm	Lọ/ống /bơm tiêm	2
3	VX25.3	Vắc xin phòng cúm mùa	Kháng nguyên bề mặt tinh chế virus cúm của các chủng: Chủng A/H1N1 (A/GuangdongMaonan/SWL1536/2019): 15mcg; Chủng A/H3N2 (A/Hongkong/2671/2019): 15mcg; Chủng B (B/Washington/02/2019): 15mcg	Tiêm	Thuốc Tiêm	Lọ/Ống/Bơm tiêm	4

4	VX25.4	Vắc xin phòng cúm mùa	Mỗi 0,5ml vắc xin chứa: A/Darwin/9/2021 (H3N2)-like strain (A/Darwin/9/2021, SAN-010) 15mcg haemagglutinin, A/Victoria/4897/2022 (H1N1)pdm09-like strain (A/Victoria/4897/2022, IVR-238) 15mcg haemagglutinin, B/Austria/1359417/2021-like strain (B/Austria/1359417/2021, BVR-26) 15mcg haemagglutinin, B/Phuket/3073/2013-like strain (B/Phuket/3073/2013, wild type) 15mcg haemagglutinin	Tiêm	Thuốc Tiêm	Hộp/liều/bơm tiêm	1
5	VX25.5	Vắc xin tổng hợp phòng 6 bệnh: Bạch hầu - Ho gà - Uốn ván - Bại liệt - Hib và Viêm gan B.	Biến độc tố bạch hầu; Biến độc tố uốn ván; Các kháng nguyên Bordetella pertussis gồm giải độc tố ho gà (PT) và ngưng kết tố hồng cầu dạng sợi (FHA) và Pertactin (PRN) ; Kháng nguyên bề mặt virus viêm gan B (HBV) 10mcg; Virus bại liệt týp 1 bất hoạt (chủng Mahoney) 40 DU; Virus bại liệt týp 2 bất hoạt (chủng MEF-1) 8 DU; Virus bại liệt týp 3 bất hoạt (chủng Saukett) 32 DU; Polysaccharide của Haemophilus influenza týp b 10mcg cộng hợp với 25mcg giải độc tố uốn ván như protein chất mang (PRPTT)	Tiêm	Thuốc Tiêm	Lọ/ống	1
6	VX25.6	Vắc xin tổng hợp phòng 6 bệnh: Bạch hầu - Ho gà - Uốn ván - Bại liệt - Hib và Viêm gan B.	Giải độc tố bạch hầu không dưới 20IU; Giải độc tố uốn ván không dưới 40IU; Kháng nguyên Bordetella pertussis: Giải độc tố ho gà (PT) 25microgram, Ngưng kết tố hồng cầu dạng sợi (FHA) 25microgram; Virus bại liệt (bất hoạt): Týp 1 (Mahoney); 40 đơn vị kháng nguyên D, Týp 2 (MEF-1); 8 đơn vị kháng nguyên D, Týp 3 (Saukett); 32 đơn vị kháng nguyên D; Kháng nguyên bề mặt viêm gan B: 10 mcg; Polysaccharide của Haemophilus influenzae týp b (Polyribosylribitol Phosphate): 12 mcg cộng hợp với protein uốn ván 22-36mcg	Tiêm	Thuốc Tiêm	Lọ/ống /bơm tiêm	1
7	VX25.7	Vắc xin phòng uốn ván	0,5ml	Tiêm	Thuốc Tiêm	Lọ/Ống/Bơm tiêm	4
8	VX25.8	Huyết thanh kháng uốn ván	1500UI	Tiêm	Thuốc Tiêm	Lọ/Ống/Bơm tiêm	4
9	VX25.9	Vắcxin phòng não mô cầu (B, C)	0,5ml	Tiêm	Thuốc Tiêm	Lọ/Ống/Bơm tiêm	5

10	VX25.10	Vắc xin phòng não mô cầu (A, C, Y, W135)	0,5ml	Tiêm	Thuốc Tiêm	Lọ/Ốn g/Bơm tiêm	5
11	VX25.11	Vắc xin phòng viêm gan B	10mcg/0.5ml	Tiêm	Thuốc Tiêm	Lọ/Ốn g/Bơm tiêm	4
12	VX25.12	Vắc xin phòng viêm gan B	20mcg/1ml	Tiêm	Thuốc Tiêm	Lọ/Ốn g/Bơm tiêm	4
13	VX25.13	Vắc xin phòng viêm gan B	10mcg/0.5ml	Tiêm	Thuốc Tiêm	Lọ/ống	5
14	VX25.14	Vắc xin phòng viêm gan B	20mcg/1ml	Tiêm	Thuốc Tiêm	Lọ/ống	5
15	VX25.15	Vắc xin phòng Ung thư cổ tử cung (9 type)	0,5ml	Tiêm	Thuốc Tiêm	Lọ/Ốn g/Bơm tiêm	1
16	VX25.16	Vắc xin phòng thủy đậu	≥ 1350 PFU/0,5ml	Tiêm	Thuốc Tiêm	Lọ/Ốn g/Bơm tiêm	1
17	VX25.17	Vắc xin phòng thủy đậu	Mỗi 0,5ml vắc xin sau khi hoàn nguyên chứa Vi rút thủy đậu sống giảm độc lực (Chủng: MAV/06, dòng tế bào: $MRC-5 \geq 3.800$ PFU	Tiêm	Thuốc Tiêm	Lọ/Ốn g/Bơm tiêm	2
18	VX25.18	Vắc xin phối hợp phòng 3 bệnh: Sởi - Quai bị - Rubella	Lọ (0.5ml): Vi-rút sởi ≥ 1.000 CCID50; Vi rút Quai bị ≥ 12.500 CCID50; Vi rút Rubella ≥ 1.000 CCID50	Tiêm	Thuốc Tiêm	Lọ/Ốn g/Bơm tiêm	1
19	VX25.19	Vắc xin phối hợp phòng 3 bệnh: Sởi - Quai bị - Rubella	Mỗi liều vắc xin hoàn nguyên 0,5ml chứa: Virus sởi ≥ 1000 CCID50; Virus Quai bị ≥ 5000 CCID50; Virus rubella $\geq$ 1000 CCID50	Tiêm	Thuốc Tiêm	Lọ/Ốn g/Bơm tiêm	5
20	VX25.20	Vắc xin phòng dại	$\geq 2,5$ UI/0,5ml	Tiêm	Thuốc Tiêm	Lọ/Ốn g/Bơm tiêm	5
21	VX25.21	Huyết thanh kháng dại	1000UI/5ml	Tiêm	Thuốc Tiêm	Lọ/Ốn g/Bơm tiêm	4
22	VX25.22	Vắc xin phòng dại	3,25 UI/0,5ml	Tiêm	Thuốc Tiêm	Lọ/Ốn g/Bơm tiêm	1
23	VX25.23	Vắc xin polysaccharide phế cầu liên hợp với protein D của Haemophilus influenzae	Một liều (0,5ml) chứa 1 mcg polysaccharide của các týp huyết thanh 1 ^{1,2} , 5 ^{1,2} , 6B ^{1,2} , 7F ^{1,2} , 9V ^{1,2} , 14 ^{1,2} , 23F ^{1,2} và 3 mcg của các týp huyết thanh 4 ^{1,2} , 18C ^{1,3} , 19F ^{1,4}	Tiêm	Thuốc Tiêm	Lọ/Ốn g/Bơm tiêm/L liều	1

		không định tuýp (NTHi)					
24	VX25.24	Vắc xin phòng bệnh viêm phổi và nhiễm khuẩn toàn thân do phế cầu Streptococcus	Mỗi bơm tiêm chứa một liều đơn 0.5ml có chứa: Huyết thanh tuýp 1 polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2mcg; Huyết thanh tuýp 3 polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2mcg; Huyết thanh tuýp 4 polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2mcg; Huyết thanh tuýp 5 polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2mcg; Huyết thanh tuýp 6A polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2mcg; Huyết thanh tuýp 6B polysaccharid phế cầu khuẩn 4,4mcg; Huyết thanh tuýp 7F polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2mcg; Huyết thanh tuýp 9V polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2mcg; Huyết thanh tuýp 14 polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2mcg; Huyết thanh tuýp 18C polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2mcg; Huyết thanh tuýp 19A polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2mcg; Huyết thanh tuýp 19F polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2mcg; Huyết thanh tuýp 23F polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2mcg ; Cộng với Protein vận chuyển CRM197 32mcg	Tiêm	Thuốc Tiêm	Hộp/li ều/bơ m tiêm	1

Tên công ty:
Địa chỉ:
SĐT:

BẢNG BÁO GIÁ
Kính gửi: Trung tâm y tế Cẩm Xuyên

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... *[ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]*, chúng tôi *[ghi tên, địa chỉ của nhà cung cấp; trường hợp nhiều nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh]* báo giá cung cấp sản phẩm như sau:

1. Báo giá cung cấp các sản phẩm vaccin

ST T	Mã thuốc	Tên vaccin (theo GPLH SP)	Tên hoạt chất	Nồng độ, hàm lượng	Đường dùng	Dạng bảo chế	Nhóm TCK T	Số dăng ký / Giấy phép lưu hành sản phẩm	Hạn dùng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Đơn giá (có VAT) (VNĐ)	Giá kê khai hoặc kê khai lại (nếu có)	Thông tin trúng thầu (nếu có)							
																Số lượng trúng thầu	Đơn giá trúng thầu (VNĐ)	Nhà thầu trúng thầu	Nhóm TCK T	Số Quyết định trúng thầu	Ngày QĐ trúng thầu	Thời gian thực hiện	Tên cơ sở y tế trúng thầu
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24
1																							
2																							
3																							
Tổng cộng:.....khoản																							

Báo giá có hiệu lực

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... *[ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày]*, kể từ ngày ... tháng... năm... *[ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá]*.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng năm

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp⁽¹⁾
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.